

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2019/HC-ST**

Ngày: 20-8-2019.

*Về việc “Khiếu kiện quyết định giải
quyết khiếu nại; quyết định bồi thường
vật kiến trúc, giá trị tài sản khác
và buộc thực hiện hành vi hành chính”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lệnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Ngọc Minh.

2. Ông Đoàn Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Châu Thùy Tam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2018/TLST-HC ngày 22 tháng 01 năm 2018 về “Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định bồi thường vật kiến trúc, giá trị tài sản khác và buộc thực hiện hành vi hành chính”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HC ngày 02/7/2019, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1959 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp CVA, xã ThY, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện UMT, tỉnh Kiên Giang.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện UMT, tỉnh Kiên Giang.

Cùng địa chỉ: ấp Công Sự, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang

Người đại diện theo ủy quyền của UBND và Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng: Ông Nguyễn Quốc Kh, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện UMT, theo Giấy ủy quyền số: 04/UQ-UBND ngày 19/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện UMT (Có mặt).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh KG.

Địa chỉ: số 06, đường NCT, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Anh Nh, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh KG, theo Giấy ủy quyền số: 883/UQ-UBND ngày 11/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh KG (Vắng mặt, nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang: Ông Phùng Quốc Bình, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

Địa chỉ: số 1226A, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện người khởi kiện ông Trần Văn H trình bày:*

Ông có một thửa đất có diện tích khoảng 1.200m² trong đó đất ở 300m², nằm ở phía tây kinh sáng Xẻo Cạn thuộc ấp Cạn Vàm A, xã Thanh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Ông xây dựng một sân phơi bằng xi măng và gạch tàu diện tích 96m² (8 x 12); lộ trước nhà kết cấu bê tông chiều ngang 2m, chiều dài 29m; lộ đi xuống nhà mé sông chiều ngang 2m, chiều dài 5m; cầu bê tông bắc ngang mương 1,2m, dài 3m, cột bê tông cốt thép; trại ghe ngang 3m, dài 22m, mái tôn sóng vuông, cột bê tông cốt thép và bờ kè 22m.

Ngày 21/11/2011, cán bộ xã Thanh Yên kết hợp với cán bộ huyện U Minh Thượng tổ chức họp dân tại ấp Cạn Vàm A, có 32 hộ dân đều thống nhất với 2 nội dung “vết kinh sáng Xẻo Cạn, nông dân phát hoang cây ăn trái và cây tạp, nhà nước không bồi hoàn, đến khi làm lộ nông thôn nhà nước không thu tiền. Phần vật kiến trúc nhà nước bồi thường theo quy định của pháp luật hiện hành“. Sau khi di dời nhà, vật kiến trúc, UBND huyện U Minh Thượng không ban hành quyết định bồi thường, nên ông đã làm đơn gửi đến UBND huyện U Minh Thượng yêu cầu bồi thường cho ông.

Ngày 17/5/2016 UBND huyện U Minh Thượng ban hành Quyết định số: 615/QĐ-UBND bồi thường cho ông 19.157.904đ. Không đồng ý với quyết định này, ông tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng.

Ngày 27/12/2016, ông nhận được quyết định số: 7479/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại của ông, có nội dung không công nhận tất cả các nội dung khiếu nại của ông về việc đề nghị bồi thường thêm lộ bê tông diện tích 58m²; đường xuống mé sông diện tích 10m²; cầu bê tông 3,6m²; trại ghe 24m² cọc bê tông; bờ kè 22m.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng nêu trên, ông làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang. Ngày 05/10/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số: 2090/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông, có nội dung công

nhận và giữ nguyên Quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Hoàng.

Ngày 17/01/2018, ông nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang yêu cầu giải quyết: Hủy quyết định số: 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc bồi thường cho ông Trần Văn H; Hủy quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H; Hủy quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H; Buộc UBND huyện U Minh Thượng ban hành lại quyết định bồi thường vật kiến trúc, sân phơi, trại ghe và đường đi cùng với bờ kè cho gia đình ông đúng thực tế.

** Trong quá trình giải quyết vụ kiện, người bị kiện UBND huyện UM Thượng và Chủ tịch UBND huyện UMT có ý kiến:*

Hộ ông Trần Văn H có cất nhà và công trình phụ cấp tuyến kênh Xẻo Cạn, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang sử dụng trước năm 2011.

Thực hiện chủ trương nạo vét và mở rộng kênh Xẻo Cạn đã được Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang kết luận tại Thông báo số 153/TB-VP ngày 18/4/2011 của văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang, ngày 21, 22/11/2011 UBND huyện U Minh Thượng tổ chức cuộc họp dân công khai chủ trương và vận động nhân dân theo tinh thần: Không thực hiện đền bù, nếu phát sinh thì lập phương án bồi thường (nhưng phải hết sức hạn chế); đất đào lên dùng làm đường lộ giao thông nông thôn. Kết quả vận động được hầu hết người dân thống nhất, không bồi thường về quyền sử dụng đất, chỉ xem xét bồi thường, hỗ trợ nhà ở và các công trình phụ.

Năm 2012, UBND huyện U Minh Thượng chỉ đạo cho các cơ quan chuyên môn tiến hành khảo sát, đo đạc kiểm kê vật kiến trúc trong phạm vi từ 10m đến 14m tính từ mép kênh hiện hữu trở vào; cụ thể qua khảo sát trường hợp của ông Trần Văn Hoàng bị ảnh hưởng các vật kiến trúc sau: Đường đi lán xi măng (Vkt.29) diện tích 5,6 m², nhà chính (T.39) diện tích 45,08 m² (mái lá chằm đắp, vách tol, nền gạch tàu, cột gỗ > 10), mái che tôn diện tích 4,16m² (mái tol, nền gạch tàu), nền lát gạch tàu (Vkt.16) diện tích 4,16 m², nhà tắm (T.47) diện tích 3,24 m² (mái tol sóng tròn, vách tol, nền gạch tàu, cột gỗ < 10) và 01 đồng hồ. Tuy nhiên, qua khảo sát do kinh phí bồi thường quá lớn nên UBND tỉnh và UBND huyện thống nhất không giải tỏa mở rộng kênh (phạm vi từ 10m đến 14m tính từ mép kênh hiện hữu trở vào), chỉ nạo vét kênh, bỏ đất lên những khu vực đất trống, tránh thiệt hại tối đa tài sản (nhà, vật kiến trúc) của người dân.

Công trình được thực hiện từ đầu tháng 01/2012 đến cuối tháng 12/2012, nhưng do công trình nạo vét và hết sức hạn chế thiệt hại cho người dân nên không thực hiện hỗ trợ, bồi thường. Đến năm 2015 nhiều hộ dân xin hỗ trợ, bồi thường thiệt hại theo khảo sát ban đầu là nạo vét và mở rộng kênh Xẻo Cạn. UBND huyện U Minh Thượng báo cáo UBND tỉnh Kiên Giang và có Tờ trình số: 105/TTr-UBND, ngày 13/11/2015 về việc xin chủ trương và kinh phí để hỗ trợ cho dân, được UBND tỉnh chấp thuận.

Trên cơ sở đó, UBND huyện chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiến hành khảo sát lại, nếu hộ nào bị thiệt hại do nạo vét kênh Xẻo Cạn thì bồi thường. Sau khi khảo sát các cơ quan chuyên môn đã báo cáo và UBND huyện ban hành Quyết định số: 522/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại nhà ở, vật kiến trúc công trình nạo vét kênh Xẻo Cạn. Đồng thời, ban hành Quyết định số: 615/ QĐ-UBND ngày 17/5/2016 về việc bồi thường cho ông Trần Văn H, hạng mục và số tiền bồi thường gồm: sân xi măng và sân gạch tàu diện tích 96m² với số tiền 19.157.904đ. Ông H không đồng ý, làm đơn khiếu nại đến UBND huyện U Minh Thượng yêu cầu bồi thường thiệt hại gồm: Lộ bê tông diện tích 56 m², đường xuống nhà mé sông diện tích 10 m², cầu bê tông diện tích 3,6 m², sân gạch tàu + xi măng diện tích 96m², trại ghe diện tích 24m² cọc bê tông, mái tôn, bờ kè bê tông. Ngày 26/12/2016, Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng ban hành Quyết định số: 7479/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H, có nội dung không công nhận nội dung khiếu nại của ông H, giữ nguyên nội dung bồi thường theo phương án đã lập cho ông H. Vì qua kết quả xác minh và họp dân xác định quá trình thi công (nạo vét kênh) đổ đất lên bờ kênh (để sau này làm đường giao thông nông thôn) trên thực tế gia đình ông H bị thiệt hại gồm: Sân xi măng và sân gạch tàu diện tích 96m², trại ghe diện tích 24m² gia đình ông H đã tự tháo dỡ trước thời điểm nạo vét kênh Xẻo Cạn, còn lại căn nhà và các vật kiến trúc khác không bị thiệt hại, gia đình ông H tiếp tục sử dụng đến năm 2014 thì tự tháo dỡ và di dời (khi làm lộ nông thôn). Do đó, khẳng định Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc bồi thường cho ông Trần Văn H và Quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H như trên là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H.

** Trong quá trình giải quyết vụ kiện, người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh KG có ý kiến:*

Việc ông Trần Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án Hủy quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông H là không có cơ sở, vì qua kết quả xác minh và họp dân xác định quá trình thi công (nạo vét kênh) đổ đất lên bờ kênh (để sau này làm đường giao thông nông thôn) trên thực tế gia đình ông H bị thiệt hại gồm: sân xi măng và sân gạch tàu diện tích 96m², trại ghe diện tích 24m² gia đình ông H đã tự tháo dỡ trước thời điểm nạo vét kênh Xẻo Cạn, còn lại căn nhà và các vật kiến trúc khác không bị thiệt hại, gia đình ông H tiếp tục sử dụng đến năm 2014 thì tự tháo dỡ và di dời (khi làm lộ nông thôn).

Do đó, khẳng định Quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H, công nhận và giữ nguyên Quyết định số: 7479/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn H như trên là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Người khởi kiện Trần Văn H có ý kiến: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Hội đồng xét xử hủy quyết định số: 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc bồi thường; Hủy quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại; Hủy quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại; Buộc UBND huyện U Minh Thượng ban hành lại quyết định bồi thường vật kiến trúc, sân phơi, trại ghe và đường đi cùng với bờ kè cho gia đình ông đúng thực tế. Đồng thời cho biết, ông đã nhận đủ 19.157.904đ theo quyết định bồi thường số 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng, ông Nguyễn Quốc Kh có ý kiến: Việc UBND huyện U Minh Thượng ban hành quyết định bồi thường cho ông Trần Văn H như trên là đúng thực tế số lượng, loại tài sản ông H bị thiệt hại khi nạo vét kênh Xẻo Cạn vào năm 2012; Những tài sản ông H kê thêm như lộ bê tông, lộ xuống mé sông, trại ghe, bờ kè, cầu bê tông thực tế ông H không bị thiệt hại do nạo vét kênh Xẻo Cạn năm 2012 gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang, ông Phùng Quốc Bình có ý kiến: Theo chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cho thấy khi nhận được khiếu nại của ông H, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đã giao cho các cơ quan chuyên môn thu thập tài liệu chứng cứ, kiểm tra lại vụ việc, có đủ cơ sở xác định UBND huyện U Minh Thượng ban hành quyết định bồi thường, quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông H là đúng quy định, từ đó mới ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của ông H như trên. Việc ông H yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang đối với ông là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

- Đại diện VKSND tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính về tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H về việc hủy quyết định số: 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc bồi thường; Hủy quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại; Hủy quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại; Buộc UBND huyện U Minh Thượng ban hành lại quyết định bồi thường vật kiến trúc, sân phơi, trại ghe, đường đi cùng bờ kè cho gia đình ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật tố tụng hành chính.

- UBND huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang thực hiện công trình nạo vét kênh thuộc địa bàn của huyện, trong quá trình thực hiện ông H cho rằng có gây thiệt hại đến tài sản của ông nhưng không bồi thường, ông có đơn khiếu nại gửi đến UBND huyện U Minh Thượng yêu cầu xem xét bồi thường là thực hiện thủ tục khiếu nại theo quy định của Luật khiếu nại. Sau đó, UBND, Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng và Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định bồi thường và quyết định giải quyết khiếu nại, ông H không đồng ý khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định này và yêu cầu buộc ban hành quyết định bồi thường mới đối với ông. Đây là các quyết định hành chính cá biệt của cơ quan hành chính nhà nước và người có thẩm quyền của cơ quan này ban hành và hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H, thấy rằng các quyết định hành chính bị kiện và liên quan đã được UBND, Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang và Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành đúng quy định. Quyết định bồi thường của UBND huyện U Minh Thượng đã xác định đầy đủ số lượng, loại tài sản ông H bị thiệt hại, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông, yêu cầu khởi kiện của ông H không có cơ sở để chấp nhận, bởi vì:

Theo chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày thừa nhận của các đương sự tại phiên tòa thể hiện, ban đầu UBND tỉnh Kiên Giang và UBND huyện U Minh Thượng dự tính sẽ tiến hành thực hiện công trình nạo vét và mở rộng kênh Xẻo Cạn nên năm 2012 cho tiến hành thống kê, khảo sát nhà ở, vật kiến trúc, công trình phụ khác bị ảnh hưởng trong phạm vi từ 10 đến 14 mét tính từ mép kênh vào để xem xét bồi thường. Tuy nhiên, sau khi khảo sát, thống kê cho thấy nếu thực hiện như vậy sẽ gây thiệt hại và phải bồi thường quá lớn nên quyết định thay đổi phương án thực hiện, chỉ nạo vét kênh cũ, không mở rộng thêm và không bồi thường, đất đắp lên những chỗ trống để sau này làm lộ giao thông nông thôn, được người dân đồng ý. Công trình được thực hiện xong trong năm 2012 và không bồi thường cho bất cứ người dân nào. Đến năm 2015, do có nhiều hộ dân yêu cầu xem xét bồi thường, nên trên cơ sở chấp thuận của UBND tỉnh Kiên Giang, UBND huyện U Minh Thượng cho khảo sát, thống kê lại thiệt hại thực tế của từng hộ dân để bồi thường.

Như vậy, việc xác định thiệt hại thực tế của từng hộ dân bị ảnh hưởng từ việc thực hiện công trình nạo vét kênh Xẻo Cạn năm 2012 để bồi thường phải dựa vào kết quả khảo sát, thống kê lại năm 2015 - 2016, chứ không thể dựa vào biên bản

khảo sát, thống kê ban đầu vào năm 2012. Mặt khác, khi khảo sát, thống kê lại thì công trình đã thực hiện xong trước đó rất lâu, hiện trạng tài sản từng hộ dân bị ảnh hưởng không còn, không thể đo đạc, kiểm đếm lại được, nên phải dựa vào lời trình bày của chính những người bị thiệt hại và các chứng cứ gián tiếp khác (người làm chứng, chính quyền địa phương...) để xác định.

Đối với gia đình ông Trần Văn H, theo chứng cứ có trong hồ sơ (kết quả khảo sát, thống kê lại năm 2015 - 2016 và thu thập thông tin từ người dân, chính quyền địa phương) cho thấy UBND huyện U Minh Thượng ban hành quyết định bồi thường như trên là đúng thực tế tài sản của ông bị thiệt hại. Việc ông H dựa vào biên bản khảo sát, thống kê năm 2012 theo phương án dự tính ban đầu (nạo vét và mở rộng kênh) để cho rằng UBND huyện U Minh Thượng bồi thường thiếu tài sản là không đúng thực tế, không có cơ sở để chấp nhận.

Ông H cho rằng quyết định bồi thường của UBND huyện U Minh Thượng đối với ông còn thiếu các hạn mục lộ bê tông, lộ xuống mé sông, trại ghe, bờ kè, cầu bê tông, nhưng theo chứng cứ có trong hồ sơ xác định khi thực hiện việc nạo vét kênh Xẻo Cạn năm 2012 ông không bị thiệt hại những tài sản này. Cụ thể, tại biên bản xác minh ngày 25/8/2016, chính ông H có lời khai cho biết cầu bắt ngang nương và trại ghe không bị ảnh hưởng khi nạo vét kênh (bút lục số 61); Lời khai của Phan Hoàng Đồng, Lê Văn Tính cũng xác định trại ghe, cầu bê tông của ông H không bị ảnh hưởng khi nạo vét kênh Xẻo Cạn (bút lục số 59, 61); Biên bản họp dân lấy ý kiến xác định thiệt hại ngày 28/6/2017, những người tham gia cũng cho biết đối với ông H không bị thiệt hại trại ghe và cầu, phần đường bê tông xuống mé sông đến nay vẫn còn (bút lục số 109-112).

Tại phiên tòa, ông H cho rằng trước đây ông tự bỏ chi phí ra làm lộ bê tông hết phần đất của mình (22m), khi nạo vét kênh năm 2012 xáng đổ đất lên lấp mất, nhưng đến nay nhà nước đã đầu tư làm lộ bê tông trên tuyến đường này. Từ lời trình bày của ông H tại phiên tòa và kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ của Tòa án cho thấy, đoạn lộ bê tông ông H tự bỏ chi phí ra làm mà khi nạo vét kênh Xẻo Cạn năm 2012 đổ đất lấp mất, thì sau đó nhà nước đã đầu tư làm lộ giao thông nông thôn bằng bê tông trên tuyến đường này. Như vậy, đoạn lộ bê tông đi ngang phần đất ông H đã được khắc phục, ông H không bị thiệt hại gì đối với đoạn lộ này.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang, quyết định xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H.

[3] Án phí hành chính sơ thẩm, căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, người khởi kiện Trần Văn H phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H về việc yêu cầu hủy các Quyết định số: 615/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND huyện U Minh Thượng về việc bồi thường; Quyết định số: 7479/ QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện U Minh Thượng về việc giải quyết khiếu nại; Quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Trần Văn Hoàng và yêu cầu buộc UBND huyện U Minh Thượng ban hành lại quyết định bồi thường cho gia đình ông.

2. Án phí hành chính sơ thẩm:

- Ông Trần Văn H phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001029 ngày 17/01/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang. Ông Trần Văn H đã nộp xong tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Án tuyên có mặt người khởi kiện Trần Văn H, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch và UBND huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có mặt (hoặc người đại diện có mặt) khi tuyên án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt khi tuyên án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Tòa án, VKS cấp cáo tại TP. HCM;
- Các đương sự trong vụ án;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Linh